

Số: 5521 /BGTVT-VT

V/v: cung cấp thông tin bắt buộc từ thiết bị giám sát hành trình xe ô tô về cơ quan quản lý nhà nước

Hà Nội, ngày 13 tháng 6 năm 2013

Kính gửi:

- Văn phòng UBATGT Quốc Gia
- Tổng cục Đường bộ Việt Nam
- Các Sở Giao thông Vận tải
- Các đơn vị kinh doanh vận tải
- Các đơn vị cung cấp thiết bị giám sát hành trình xe ô tô

Theo quy định tại Nghị định 91/2009/NĐ-CP của Chính phủ về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô và Nghị định 93/2012/NĐ-CP của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 91/2009/NĐ-CP, đơn vị kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô theo tuyến cố định, xe buýt, kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng, kinh doanh vận chuyển khách du lịch, kinh doanh vận tải hàng hóa bằng công-ten-nơ phải lắp đặt và duy trì tình trạng kỹ thuật tốt của thiết bị giám sát hành trình của xe và phải cung cấp thông tin từ thiết bị giám sát hành trình cho cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền khi có yêu cầu. Tại Thông tư 08/2011/TT-BGTVT về việc ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về thiết bị giám sát hành trình xe ô tô đã quy định: Thiết bị GSHT phải có tính năng liên tục ghi, lưu giữ và truyền phát qua mạng internet về máy tính của doanh nghiệp để lưu trữ theo quy định các thông tin tối thiểu về quá trình khai thác, vận hành của xe sau đây: *Thông tin về xe và lái xe; Hành trình của xe; Tốc độ vận hành của xe; Số lần và thời gian dừng, đỗ xe; Số lần và thời gian đóng, mở cửa xe; Thời gian làm việc của lái xe (bao gồm: thời gian lái xe liên tục của người lái xe và tổng thời gian làm việc trong một ngày của người lái xe).*

Để phục vụ công tác quản lý nhà nước về vận tải và đảm bảo an toàn giao thông, Bộ Giao thông vận tải yêu cầu các đơn vị kinh doanh vận tải về các đơn vị cung cấp thiết bị giám sát hành trình đang quản lý các máy chủ tiếp nhận và lưu trữ thông tin từ thiết bị giám sát hành trình xe ô tô của các đơn vị kinh doanh vận tải thực hiện một số nội dung sau:

1. Cung cấp địa chỉ IP tĩnh trên Internet của các máy chủ dữ liệu để thực hiện việc cung cấp các thông tin bắt buộc theo quy định tại Nghị định 91/2009/NĐ-CP về cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền. Để đảm bảo an ninh dữ liệu của đơn vị, Bộ GTVT sẽ cài đặt mạng riêng ảo (VPN) để đảm bảo dữ liệu

từ máy chủ doanh nghiệp chỉ truyền tới máy chủ của Trung tâm công nghệ thông tin của Bộ GTVT.

2. Đơn vị cung cấp thiết bị giám sát hành trình theo hợp đồng với đơn vị kinh doanh vận tải thực hiện:

a) Tiếp nhận và cài đặt phần mềm lọc thông tin tại máy chủ của đơn vị, phần mềm do Bộ Giao thông vận tải cung cấp sẽ chỉ lựa chọn những thông tin quy định tại thông tư 08/2011/TT-BGTVT và truyền về địa chỉ máy chủ của Trung tâm công nghệ thông tin của Bộ GTVT theo đúng tần suất truyền dữ liệu hiện đang áp dụng giữa thiết bị giám sát hành trình với máy chủ của đơn vị.

b) Cập nhật hệ thống để gửi về máy chủ của Văn phòng Ủy ban an toàn giao thông quốc gia dữ liệu theo yêu cầu chuẩn giao tiếp chung (như mô tả trong Phụ lục 1 đính kèm văn bản này);

c) Cung cấp dữ liệu thiết bị giám sát hành trình theo yêu cầu của Tổng cục Đường bộ Việt Nam để thực hiện bước thí điểm dự án Trung tâm quản lý thông tin vận tải đường bộ theo quyết định 860/QĐ-BGTVT ngày 04/04/2013.

3. Thời gian thực hiện như sau:

a) Thời gian bắt đầu thực hiện cung cấp địa chỉ IP tĩnh, cài đặt phần mềm lọc thông tin và cập nhật dữ liệu theo Phụ lục 1 từ ngày 17/06/2013 đến hết ngày 25/06/2013;

b) Thời gian kiểm tra và vận hành thử hệ thống tích hợp dữ liệu: từ ngày 25/06/2013 đến hết ngày 30/06/2013;

c) Thời gian chính thức vận hành hệ thống để thực hiện công tác quản lý nhà nước: từ ngày 01/07/2013;

d) Thời gian cung cấp dữ liệu cho Tổng cục Đường bộ Việt Nam sẽ thực hiện theo kế hoạch thực hiện thí điểm dự án của Tổng cục.

4. Chi phí cài đặt phần mềm lọc thông tin, chi phí truyền dữ liệu về cơ quan nhà nước có thẩm quyền sẽ lấy từ nguồn kinh phí sự nghiệp đảm bảo an toàn giao thông của Văn phòng UBATGT Quốc gia và kinh phí xã hội hoá do Bộ Giao thông vận tải chịu trách nhiệm.

5. Đơn vị cung cấp thiết bị giám sát hành trình có trách nhiệm duy trì kết nối Internet thường xuyên cho máy chủ của mình để việc thực hiện việc truyền dữ liệu liên tục và chính xác.

6. Trung tâm Công nghệ thông tin (Bộ Giao thông vận tải), Tổng cục Đường bộ Việt Nam, Văn phòng Ủy ban An toàn giao thông Quốc gia có trách nhiệm tiếp nhận, lưu trữ, bảo mật, phân tích thông tin; Tổng cục Đường bộ Việt Nam sớm hoàn thành kế hoạch thực hiện thí điểm dự án Trung tâm quản lý thông tin vận tải



và thông báo thời gian cần tích hợp dữ liệu đến các đơn vị kinh doanh vận tải và cung cấp thiết bị giám sát hành trình;

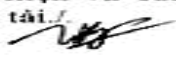

7. Địa chỉ IP, tình của máy chủ dữ liệu của đơn vị và lịch đăng ký thời gian nhận và cài đặt phần mềm lọc thông tin (mỗi đơn vị chỉ cần khoảng 2-3 giờ thao tác, trong các ngày từ 17/06/2013-25/06/2013) đề nghị gửi Bộ Giao thông Vận tải trong thời gian từ ngày 12/06/2013 đến ngày 16/06/2013 theo địa chỉ:

Bộ Giao thông vận tải (Vụ Vận tải)  
80 Trần Hưng Đạo, Hoàn Kiếm, Hà Nội  
ĐT/Fax: 04-39427331; Di động: 0913250173 (Ô. Thủy)  
Email: vuvantai@mt.gov.vn

Yêu cầu các Sở Giao thông vận tải đơn đốc các đơn vị kinh doanh vận tải, các đơn vị cung cấp thiết bị giám sát hành trình hiện và các đơn vị thực hiện nghiêm các yêu cầu trên đây của Bộ Giao thông vận tải.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Thứ trưởng Lê Đình Thọ (để chỉ đạo);
- PCT/ĐHATGT&GT Nguyễn Hoàng Hiệp (để chỉ đạo);
- Vụ KHCN, Pháp chế (để phối hợp);
- Lưu: VT, V.Tài

KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG  
  
  
Nguyễn Hồng Trường

09493354

**Sao kính gửi:**

- A. Dũng - GD Sở; } (Để chỉ đạo)
- A. Ba - PGD Sở; }
- Phòng KHCN;
- TT ĐH ĐTHGT và VTCC;
- Hiệp hội VT ô tô Đà Nẵng;
- Hiệp hội VT hàng hóa Đà Nẵng;
- Các CC, phòng QLVT&PT;

QLVT VÀ PHƯƠNG TIỆN  
  
SỞ  
GIAO THÔNG  
VẬN TẢI  
  
BÙI THANH THIỆN

## Phụ lục 1

### Yêu cầu kỹ thuật gửi dữ liệu về Hệ thống thử nghiệm Quản lý TB GSHT chung (Kèm theo Công văn số 552A /BGTVT-VT ngày 4 tháng 6 năm 2013)

#### 1 Mở đầu

Nội dung của tài liệu này là yêu cầu kỹ thuật để các đơn vị cung cấp thiết bị GSHT gửi dữ liệu về hệ thống thử nghiệm Quản lý TB GSHT chung của Bộ GTVT.

Để thuận tiện trong quá trình phát triển, toàn bộ Source code, thư viện và chương trình mẫu có thể tải về từ <http://210.211.102.123>

##### 1.1 Yêu cầu

- Doanh nghiệp cung cấp TB GSHT gửi bản tin về máy chủ Bộ GTVT theo mô tả ở phần A.
- Các bản tin bắt buộc phải theo trình tự thời gian.
- Tần xuất gửi về tối thiểu 1 phút, các thông tin bắt buộc theo quy định. Khuyến khích gửi tần xuất cao.
- Nếu tần xuất nhỏ (thấp hơn 10 giây) và đầy đủ thông tin thì không yêu cầu gửi thêm báo cáo. Nếu tần xuất lớn hơn mà máy chủ không đủ dữ liệu để tính toán thì phải gửi thêm các bản tin báo cáo.

#### 2 Mô tả chuẩn giao tiếp chung

##### 2.1 Mô hình

Hệ thống tích hợp theo mô hình chỉ có 2 thành phần là máy chủ Doanh nghiệp cung cấp TB GSHT và máy chủ Bộ GTVT. Để 2 thành phần này tích hợp được với nhau, cần thiết phải có một Giao thức chung.

##### 2.2 Giao thức

Có thể hiểu giao thức chung này gồm 2 phần là: phương thức truyền nhận và định dạng truyền nhận.

##### 2.2.1 Phương thức

Phương thức truyền nhận dùng mô tả cách truyền nhận dữ liệu (bản tin) thế nào. Phương thức được quy định theo chuẩn mở là AMQP – Advanced Message Queuing Protocol.

AMQP - Advanced Message Queuing Protocol <http://www.amqp.org/>

Thông tin Tài khoản

Máy chủ tiếp nhận chuẩn AMQP:

IP: 210.211.102.123

Cổng kết nối: 5672

Kênh dữ liệu: ufms.all

Tài khoản: username/password liên lạc để được cấp

### 2.2.2 Định dạng

Định dạng truyền nhận mô tả cấu trúc và nhận dạng của bản tin. Định dạng được quy định theo chuẩn Protocol Buffers

**Protocol Buffers** <https://code.google.com/p/protobuf/>

Định dạng gồm 4 loại bản tin bao gồm:

- A. Các bản tin khai báo: Dùng để khai báo lần đầu hoặc khi có thay đổi, cập nhật thông tin.
  - 1. RegCompany: Khai báo Doanh nghiệp
  - 2. RegDriver: Khai báo lái xe
  - 3. RegVehicle: Khai báo Xe vận tải
- B. Các bản tin Giám sát (Tracking): Gửi định kỳ theo tần xuất ví dụ 1 giây, 5 giây, 10 giây.
  - 1. WayPoint: Bản tin đơn gửi về 5s, 10s...
  - 2. WayPointBatch: Dùng trong trường hợp muốn bỏ nhiều bản tin của cùng 1 xe trong thời gian dưới 1 phút để gửi về 1 lần để tăng hiệu suất.
- C. Các bản tin báo cáo: Các bản tin báo cáo theo quy định bắt buộc. Chỉ gửi các bản tin này trong trường hợp tần xuất gửi về máy chủ thấp và hệ thống không đủ dữ liệu để tính toán báo cáo.
  - 1. OverSpeed: Quá tốc độ
  - 2. Stop: Dừng/Đỗ
  - 3. DoorOpen: Đóng mở cửa
  - 4. OverTimeDriving: Quá thời gian lái xe liên tục (4h)
  - 5. OverTotalTimeDriving: Quá tổng thời gian lái xe trong này (10h)
- D. Các bản tin theo sự kiện: Khi thay đổi trạng thái như bật tắt máy, đóng mở cửa, bắt đầu quá thời gian lái xe cho phép, bắt đầu di chuyển...

Chi tiết file định nghĩa, các danh mục có thể tải về từ <http://210.211.102.123>